

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Trường

Ông Châu Văn Dĩ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị D - Sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Trần Văn V - Sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Q, huyện Đ, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Võ Thị D trình bày: Chị và anh V kết hôn ngày 01/10/2015 đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất hòa, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị và anh V đã ly hôn từ năm 2021 cho đến nay, nay chị xin ly hôn với anh V.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Như Huỳnh sinh ngày 24/10/2015 và Trần Văn Dư sinh ngày 16/4/2018, hiện hai con đang sống với chị D, sau khi ly hôn chị D yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Văn V nhưng anh V không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của chị D, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trần Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị D khai sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất hòa, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị và anh V đã ly hôn từ năm 2021 đến nay. Anh V không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị D, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, cho chị và anh V ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị D yêu cầu được nuôi con, anh V không phản đối. Xét thấy cháu Trần Thị Như Huỳnh sinh ngày 24/10/2015 và Trần Văn Dư sinh ngày 16/4/2018, hiện hai con đang sống với chị D, chị D yêu cầu được nuôi hai cháu, anh V không phản đối, đồng thời nguyện vọng của hai cháu là sau khi ly hôn hai cháu được tiếp tục ở với mẹ do vậy cần tiếp tục giao cháu Huỳnh và cháu Dư cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do chị D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét buộc anh V cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có, anh V không phản đối nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị D phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị D. Cho chị Võ Thị D được ly hôn với anh Trần Văn V.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Thị Như Huỳnh sinh ngày 24/10/2015 và cháu Trần Văn Dư sinh ngày 16/4/2018 cho chị Võ Thị D tiếp tục trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn V không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Kim Đang phải chịu 300.000 đồng. Chị D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0002761 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị D, anh V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Đông Thới.
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Ngọc Trâm

